

Vĩnh Bảo, ngày 03 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN QUÝ II NĂM 2023

TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN QUÝ II

I. TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá: 82/83 tiêu chí
2. Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 83 tiêu chí: 99%
3. Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng: 315(Có hệ số 340)
4. Điểm trung bình chung của các tiêu chí: 3.82
5. Mục tiêu điểm chất lượng bệnh viện năm 2023: 3.8

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

Kết quả chung chia theo mức	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
-Số lượng tiêu chí đạt:	0	1	19	54	8	82
% tiêu chí đạt:	0.00	1.22	23.17	65.85	9.76	82

II. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1/ Hướng dẫn đón tiếp người bệnh:

- Chỉ dẫn đón tiếp , hướng dẫn cấp cứu người bệnh đầy đủ rõ ràng , cấp cứu người bệnh kịp thời , hiệu quả.
- Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh: cơ sở mới được xây dựng khang, sạch sẽ , sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ phục vụ tốt cho người bệnh.
- Quyền và lợi ích của người bệnh : Bệnh viện luôn tôn trọng quyền và lợi ích của người bệnh kịp thời giải quyết thỏa đáng những thắc mắc hoặc yêu cầu của bệnh nhân.
- Có môi trường cảnh quan xanh, sạch đẹp.

2/ Phát triển nguồn lực của bệnh viện :

- Số lượng và cơ cấu nhân lực : Cơ cấu nhân lực phù hợp với các khoa phòng
- Chất lượng nguồn lực: Thường xuyên chú trọng đào tạo nguồn lực để nâng cao chất lượng về chuyên môn , kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử.
- Chế độ đãi ngộ và điều kiện môi trường làm việc đáp ứng kịp thời và đầy đủ theo từng vị trí việc làm.
- Lãnh đạo bệnh viện : Thực hiện tốt công tác kế hoạch , quy hoạch chiến lược phát triển bệnh viện , quan tâm bồi dưỡng , phát triển đội ngũ quản lý kế thừa

3. Hoạt động chuyên môn

- An ninh trật tự và an toàn cháy nổ: an ninh trật tự ổn định, an toàn về điện phòng chống cháy nổ không có xảy ra sự cố.
- Quản lý hồ sơ bệnh án: được lập đầy đủ, chính xác, quản lý chặt chẽ theo quy chế bệnh viện.
- Triển khai hiệu quả phần mềm BVST 6.0 kết nối kết quả XN, CLS giảm thời gian chờ đợi cho NB, triển khai HSBA điện tử theo lộ trình.
- Phòng ngừa kiểm soát nhiễm khuẩn: thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn, đào tạo chương trình kiểm soát nhiễm khuẩn cho toàn bệnh viện.
- Có hệ thống xử lý chất thải lỏng.
- Thực hiện tốt theo quy trình kỹ thuật chuyên môn theo danh mục và phân tuyến, triển khai các kỹ thuật cận lâm sàng và lâm sàng mới.
- Công tác điều dưỡng chăm sóc người bệnh được thực hiện đầy đủ theo quy định, người bệnh được tư vấn GDSK khi đến khám và điều trị nội trú tại bệnh viện. Tổ dinh dưỡng được kiện toàn, có phòng tư vấn dinh dưỡng, người bệnh được cung cấp các suất ăn bệnh lý.
- Chất lượng xét nghiệm đảm bảo năng lực theo kỹ thuật cận lâm sàng đã triển khai.
- Đảm bảo đầy đủ quản lý cung ứng và sử dụng thuốc.
- Bệnh viện thực hiện nghiên cứu khoa học còn hạn chế.

4. Hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện:

- Hội đồng QLCL, tổ QLCL, mạng lưới QLCL được kiện toàn từ đầu năm, đáp ứng yêu cầu theo đề án vị trí việc làm.
- Kế hoạch cải tiến chất lượng chung của bệnh viện đã được xây dựng.

- Có slogan và Logo riêng.
 - Hệ thống quản lý sự cố y khoa bệnh viện được thành lập.
 - Đáp ứng gửi các thông tin, đánh giá, báo cáo.. liên quan đến QLCL theo đúng thời hạn quy định trong công văn.
5. Hoạt động sản nhi:
- Có bác sĩ chuyên khoa sản, chuyên khoa nhi.
 - Có thiết lập hệ thống chăm sóc sản – sơ sinh – nhi khoa, tuyên truyền và thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe sinh sản trước, trong và sau sinh.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

- Thiếu nguồn nhân lực có chất lượng cao: thiếu bác sĩ đặc biệt là các bác sĩ chuyên khoa nhi, ngoại, chẩn đoán hình ảnh, bác sĩ sau đại học, điều dưỡng có trình độ đại học
- Cơ sở vật chất: 1 số khoa còn xuống cấp như khoa Ngoại, Dược, KSNK, cơ sở II Cộng Hiền, YHCT-PHCN, Nội- Hồi sức
- Chưa có trang thiết bị hiện đại như: máy CT scanner, MRI, Hệ thống nội soi tiêu hóa dạ dày, tá tràng, máy siêu âm màu 4D...
- Cơ sở tư nhân phát triển mở rộng, việc thông tuyến khám chữa bệnh bảo hiểm đã tạo sự cạnh tranh mạnh mẽ giữ các cơ sở y tế.

IV. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

- Có kế hoạch đề xuất nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất các khu nhà đã xuống cấp
- Xây dựng kế hoạch đào tạo nhân sự theo Đề án 1816
- Xây dựng Đề án ứng dụng phần mềm CNTT trong cải tiến chất lượng, hướng tới triển khai HSBA điện tử theo lộ trình.

V. GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH, THỜI GIAN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

- Bệnh viện xây dựng kế hoạch cụ thể cải tiến chất lượng bệnh viện. 100% các khoa, phòng làm cải tiến thực sự.
- Nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị hiện đại
- Xây dựng phát triển chất lượng nguồn nhân lực.
- Nâng cao chất lượng các mặt hoạt động chuyên môn

VI. KẾT LUẬN, CAM KẾT CỦA BỆNH VIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Qua kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện quý II với 82/83 tiêu chí áp dụng: Điểm trung bình đạt 3.82. Với mục tiêu hướng đến cải tiến chất lượng, sự hài lòng của người bệnh, NVYT, Ban Giám đốc bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo cam kết tập trung đầu tư và cải tiến những nội dung: chất lượng chuyên môn, đổi mới phong cách thái độ phục vụ, công nghệ thông tin... nhằm xây dựng bệnh viện có chất lượng chuyên môn và sự hài lòng của người bệnh lựa chọn để chăm sóc sức khỏe.

**BẢNG KIỂM HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KẾ
HOẠCH VÀ ĐÁNH GIÁ
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN Quý II/2023**

Mã số	Tiêu chí	Điểm đạt năm 2022	Điểm kế hoạch năm 2023	Hướng dẫn thực hiện	Khoa/ phòng, người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Lý do
A	PHẦN A. HƯỚNG DẪN NGƯỜI BỆNH(19)								
	CHƯƠNG A1. CHỈ DẪN, ĐÓN TIẾP, HƯỚNG DẪN NGƯỜI BỆNH (6)								
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn khoa học, cụ thể	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Ô tô, xe máy, xe đạp để đúng nơi quy định -Cầu thang được đánh số -Thang máy có ghi thông tin các khoa, phòng của từng tầng và số thang máy -Trước mỗi cửa buồng khám có bảng tên bác sỹ, điều dưỡng phụ trách -Khoa khám bệnh có vạch màu chỉ dẫn đi tới các phòng.	Phòng HCQT; các khoa	Quý II	X		
A1.2	Người bệnh, người nhà người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Xây dựng và áp dụng quy trình sàng lọc, cách ly người bệnh truyền nhiễm trong các vụ dịch. -Khảo sát bổ sung ghế ngồi chờ, sửa chữa ghế chờ cho người bệnh tại khu vực chờ.	Phòng HCQT	Quý II	X		
A1.3	Cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Tiến hành đánh giá định kỳ thời gian chờ đợi của người bệnh. -Có phương án bố trí thêm các buồng bàn khám bệnh; ô quầy thu viện phí, thanh toán BHXH; quầy phát thuốc trong giờ cao điểm. Và phương án điều phối tăng cường nhân lực giờ cao điểm.	Khoa Khám bệnh; phòng TCKT; khoa Dược	Quý II	X		

A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có sổ liệu thống kê về số lượt sử dụng máy thở. -Có quy định về hội chẩn người bệnh, người bệnh nặng. -Có tiến hành đánh giá hoạt động cấp cứu người bệnh theo định kỳ. -Có xây dựng và triển khai “ báo động đỏ”	Phòng KHTH; khoa HSCC; khoa Dược; phòng HCQT	Quý II	X		
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục đăng ký, khám bệnh theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có máy lấy số khám tự động, có quy định rõ ràng đối tượng được ưu tiên.	Phòng HCQT; TCKT; Khoa KB	Quý II	X		
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Người bệnh được hướng dẫn, giải thích rõ ràng việc thực hiện các quy trình chuyên môn	Khoa KB; XN; CĐHA; CTXH	Quý II	X		
CHƯƠNG A2. ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ NGƯỜI BỆNH (5)									
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Người bệnh được bố trí giường tại các khu nam và nữ riêng biệt. -Giường bệnh bảo đảm chắc chắn và được sửa chữa, thay thế kịp thời nếu hỏng.	Phòng ĐD; HCQT; các khoa điều trị	Quý II	X		
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Khu vệ sinh có bồn rửa tay và cung cấp đủ nước rửa tay thường xuyên. -Khu vệ sinh khô ráo. -Nhân viên vệ sinh có ghi nhật ký các giờ làm việc theo quy định.	Khoa KSNK; phòng ĐD;	Quý II	X		
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Người bệnh được cung cấp quần áo phù hợp với kích cỡ.	Phòng HCQT; KSNK; khoa điều trị	Quý II	X		
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Khoa lâm sàng cung cấp nước uống cho người bệnh tại hành lang. -Có mạng Internet không dây phục vụ người bệnh và người nhà người bệnh.	Phòng HCQT; khoa điều trị	Quý II	X		

A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ với các khoa, phòng và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 (Bổ sung thêm tiêu chí nhà vệ sinh cho người khuyết tật. Để nâng lên mức 4).	Phòng HCQT	Quý II	X		-Chưa bổ sung nhà vệ sinh khu khám bệnh dành riêng cho người tàn tật trong quý I.
CHƯƠNG A3. ĐIỀU KIỆN CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH (2)									
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Bãi cỏ cây trồng được cắt tỉa gọn gàng. -Rác luôn được thu gom, quét dọn kịp thời.	Khoa KSNk; phòng HCQt	Quý II	X		
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa, phòng gọn gàng, ngăn nắp	5	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Tủ giữ đồ có khóa được trang bị tại tất cả các khoa lâm sàng. -Áp dụng phương pháp 5S để cải tiến chất lượng trên phạm vi toàn bệnh viện.	Phòng ĐD; KSNK	Quý II	X		
CHƯƠNG A4. QUYỀN VÀ LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI BỆNH (6)									
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Các khoa lâm sàng xây dựng “ Phiếu tóm tắt thông tin điều trị ” cho các bệnh thường gặp tại khoa. In, phát và tư vấn cho người bệnh theo dõi và cùng tham gia vào quá trình điều trị.	Phòng ĐD; các khoa điều trị	Quý II	X		
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Buồng bệnh nam nữ riêng biệt -Có sẵn vách ngăn hoặc rèm che di động.	Phòng HCQt; các khoa điều trị; cận lâm sàng	Quý II	X		
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Bệnh viện đăng tải thông tin về giá dịch vụ y tế trên trang thông tin điện tử của bệnh viện.	Phòng TCKt	Quý II	X		

A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	Không áp dụng tiêu chí								
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Công khai biển số điện thoại đường dây nóng. -Có sổ ghi chép các ý kiến về bệnh viện đầy đủ, trung thực. -Có báo cáo thống kê, phân tích “ nguyên nhân gốc rễ” các vấn đề người bệnh thường phàn nàn. -Áp dụng kết quả phân tích nguyên nhân gốc vào việc cải tiến chất lượng. -Có báo cáo đánh giá ưu, nhược điểm và kết quả triển khai các kênh thông tin khác tiếp nhận ý kiến phản hồi người bệnh.	Phòng CtXh; HCQT” TCCB	Quý II	X			
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Tiến hành khảo sát sự hài lòng người bệnh ngoại trú và nội trú và có báo cáo. -Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên bản danh sách xác định các vấn đề ưu tiên cần giải quyết.	Phòng CTXH	Quý II	X			
PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN(14)										
CHƯƠNG B1. SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (3)										
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có bản kế hoạch phát triển nhân lực y tế tổng thể và hàng năm. -Có quy định cụ thể tuyển dụng, ưu đãi nguồn nhân lực y tế có chất lượng.	Phòng TCCB	Quý II	X			
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có đặt ra các chỉ tiêu cần đạt cho các tỷ số trong mức 2 theo từng năm và được quy định trong văn bản do bệnh viện đã ban hành. -Các chỉ tiêu do bệnh viện đặt ra bảo đảm đủ nhân lực thực hiện hoạt động khám, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh.	Phòng TCCB	Quý II	X			

B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp và xác định vị trí việc làm của nhân lực bệnh viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có đầy đủ bản mô tả công việc cho các chức danh nghề nghiệp. -Có “ Đề án vị trí việc làm: -Đã xây dựng được cơ cấu chức danh nghề nghiệp dựa vào vị trí việc làm.	Phòng TCCB	Quý II	X		
CHƯƠNG B2. CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC (3)									
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo liên tục và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có kế hoạch đào tạo phù hợp với kế hoạch phát triển chuyên môn của bệnh viện. -Trong năm có tổ chức các hội thi tay nghề giỏi	Phòng TCCB	Quý II	X		
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	5	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Có cam kết giữa nhân viên y tế với lãnh đạo bệnh viện và tập thể bệnh viện với các cơ quan quản lý về nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử, giao tiếp, y đức của nvyt với người bệnh.	Phòng TCCB	Quý II	X		
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có bản kế hoạch đào tạo cho nhân viên y tế.	Phòng TCCB	Quý II	X		
CHƯƠNG B3. CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ VÀ ĐIỀU KIỆN, MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC (4)									
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	5	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Toàn bộ nhân viên y tế được bảo đảm trả lương theo đúng hạn và tăng lương theo đúng quy định.	Phòng TCCB	Quý II	X		
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc và vệ sinh lao động cho nhân viên y tế	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Cung cấp đầy đủ trang phục cho các đối tượng khác nhau. -Bệnh viện lập hồ sơ vệ sinh lao động, đo kiểm tra môi trường lao động định kỳ.	Phòng TCCB; KSNK	Quý II	X		
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Hồ sơ sức khỏe của toàn bộ nhân viên bệnh viện được nhập và quản lý bằng phần mềm máy tính. -Xây dựng các hoạt động phong trào thể thao và văn hóa văn nghệ.	Phòng TCCB	Quý II	X		

B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn	4	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Thực hiện bổ nhiệm cho NVYT theo đúng quy trình và dựa trên các tiêu chí của bệnh viện đã ban hành. -Có tiến hành khảo sát NVYT về môi trường làm việc. -Xây dựng các giải pháp cải tiến môi trường làm việc tích cực và nâng cao trình độ chuyên môn. -Áp dụng các kết quả khảo sát và triển khai các giải pháp can thiệp vào việc cải tiến, tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế.	Phòng TCCB; CTXH	Quý II	X		
CHƯƠNG B4. LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN (4)									
B4.1	Xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Xây dựng kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện.	Phòng TCCB	Quý II	X		
B4.2	Triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo dành cho bệnh viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có nhân viên đầu mối chịu trách nhiệm tiếp nhận và cập nhật các văn bản chỉ đạo	Văn thư	Quý II	X		
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí cho các vị trí quản lý -Xây dựng các quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm cho các vị trí quản lý.	Phòng TCCB	Quý II	X		
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	5	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Có quy hoạch vị trí quản lý và lãnh đạo.	Phòng TCCB	Quý II	X		
PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)									
CHƯƠNG C1. AN NINH, TRẬT TỰ VÀ AN TOÀN CHÁY NỔ (2)									
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Lực lượng bảo vệ trực 24/24 giờ -Có cảnh báo chống mất trộm -Có hệ thống camera an ninh tự động theo dõi toàn bệnh viện.	Phòng HCQT	Quý II	X		
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng cháy, chữa cháy	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có quy định, nội quy về an toàn phòng cháy chữa cháy -Có phân công nhân viên chuyên trách về điện; về phòng cháy chữa cháy -Có mời công an, chuyên gia về hướng dẫn diễn tập.	Phòng HCQT	Quý II	X		
CHƯƠNG C2. QUẢN LÝ HỒ SƠ BỆNH ÁN (2)									

C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Hồ sơ bệnh án được lập ngay sau khi vào viện. -Có tiến hành đánh giá chất lượng HSBA	Phòng KHTH; các khoa ls	Quý II	X		
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Bệnh án được lưu trữ đủ thời gian quy định.	Phòng KHTH; các khoa ls	Quý II	X		
CHƯƠNG C3. CÔNG NGHỆ THÔNG TIN Y TẾ (2)									
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 - Hoàn thành đầy đủ việc nhập thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện	KHTH;CNTT	Quý II	X		
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Xây dựng hệ thống máy tính nội bộ và ứng dụng phần mềm quản lý chuyên môn trên mạng nội bộ	CNTT	Quý II	X		
CHƯƠNG C4. PHÒNG NGỪA VÀ KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN (6)									
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Khoa KSNK đã tuyển đủ nhân lực -Hội đồng KSNK đã xây dựng và ban hành các văn bản, hướng dẫn, quy định KSNK.	KSNK	Quý II	X		
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	5	5	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 5 -Xây dựng và ban hành các hướng dẫn các quy trình phòng ngừa KSNK.	KSNK	Quý II	X		
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ vệ sinh tay	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Triển khai chương trình vệ sinh tay	KSNK;các khoa phòng	Quý II	X		
C4.4	Giám sát, đánh giá việc triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Xây dựng chương trình giám sát KSNK	KSNK	Quý II	X		
C4.5	Chất thải rắn y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có thực hiện phân loại chất thải rắn y tế tại nguồn -Có nhà lưu trữ chất thải rắn đạt chuẩn quy định. -Có hướng dẫn rõ ràng về phân loại chất thải.	KSNK, các khoa phòng	Quý II	X		
C4.6	Chất thải lỏng y tế được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có hệ thống xử lý chất thải lỏng. -Định kỳ đánh giá chỉ tiêu về môi trường đối với nước thải bệnh viện.	KSNK, các khoa phòng	Quý II	X		
CHƯƠNG C5. CHẤT LƯỢNG LÂM SÀNG (5)									

C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có bảng thống kê người bệnh chuyển tuyến. -Có thống kê tỷ lệ DMKT	KHTH, XN, CLS, các khoa lâm sàng	Quý II	X		
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Đã triển khai thử nghiệm từ 05 kỹ thuật tuyến trên trở lên. -Có trên 50% các kỹ thuật mới, phương pháp mới áp dụng mang tính thường quy.	KHTH, CSL và khoa lâm sàng	Quý II	X		
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Bộ tài liệu “Hướng dẫn quy trình khám bệnh, chữa bệnh” do bệnh viện xây dựng được Hội đồng kỹ thuật thẩm định và thông qua. Được áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn bệnh viện. -Có bản báo cáo giám sát việc tuân thủ các quy trình kỹ thuật dựa trên các bảng kiểm đã xây dựng.	KHTH; phòng ĐD; khoa lâm sàng	Quý II	X		
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có trên 70% các khoa lâm sàng đã xây dựng được các “ Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị” cho ít nhất 10 bệnh thường gặp của khoa. -Bộ tài liệu “ Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị” do bệnh viện xây dựng được hướng dẫn và áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn bệnh viện.	KHTH; các khoa lâm sàng	Quý II	X		
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có quy định các khoa lâm sàng thực hiện bình bệnh án 1 tháng 1 lần. -Có ban hành quy định khoa khám bệnh thực hiện bình đơn thuốc 1 tháng 1 lần.	KHTH; các khoa lâm sàng	Quý II	X		
CHƯƠNG C6. HOẠT ĐỘNG ĐIỀU DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH (3)									
C6.1	Hệ thống quản lý điều dưỡng được thiết lập đầy đủ và hoạt động hiệu quả	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Hội đồng điều dưỡng rà soát, cập nhật, bổ sung các quy định, quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh và duy trì sinh hoạt định kỳ ít nhất 1 năm 1 lần	Phòng ĐD	Quý II	X		

C6.2	Người bệnh được tư vấn, giáo dục sức khỏe khi điều trị và trước khi ra viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Phòng điều dưỡng làm đầu mối hoặc tham gia xây dựng các nội dung, tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người bệnh theo lộ trình đã lập. -Người bệnh được điều dưỡng, hộ sinh nhận định nhu cầu tư vấn, giáo dục sức khỏe và ghi vào “ Phiếu chăm sóc điều dưỡng”.	Phòng ĐD; các khoa lâm sàng	Quý II	X		
C6.3	Người bệnh được theo dõi, chăm sóc phù hợp với tình trạng bệnh và phân cấp chăm sóc	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Các can thiệp chăm sóc điều dưỡng được ghi lại trong hồ sơ bệnh án. -Toàn bộ người bệnh chăm sóc cấp II được điều dưỡng, hộ sinh đánh giá, xác định nhu cầu và lập kế hoạch chăm sóc để thực hiện.	Phòng ĐD; các khoa lâm sàng	Quý II	X		
CHƯƠNG C7. DINH DƯỠNG VÀ TIẾT CHẾ (5)									
C7.1	Hệ thống tổ chức thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế được thiết lập đầy đủ	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có tổ dinh dưỡng tiết chế theo quy định, có nhân viên chuyên trách. -Nhân viên bộ phận chế biến và cung cấp suất ăn được đào tạo, tập huấn VSATTP.	Tổ dinh dưỡng	Quý II	X		
C7.2	Bảo đảm cơ sở vật chất thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Sử dụng bếp nấu bằng điện hoặc bằng ga để nấu thức ăn. -Có phương tiện vận chuyển suất ăn. -Có tủ lạnh lưu trữ, bảo quản thực phẩm. -Có đủ nhân viên phục vụ cung cấp suất ăn cho trên 70% người bệnh.	Tổ dinh dưỡng	Quý II	X		

	C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có mẫu phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng người bệnh dán vào HSBA.	Phòng ĐD; tổ dinh dưỡng	Quý II	X		-Người i bệnh SDD được hội chẩn với tổ dinh dưỡng, đánh giá dinh dưỡng, lập kế hoạch và can thiệp dinh dưỡng
	C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Các khoa lâm sàng có tài liệu tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng. -Tổ chức truyền thông, giáo dục về dinh dưỡng cho người bệnh tại khoa điều trị.	Phòng ĐD; Tổ dinh dưỡng	Quý II	X		
	C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Khoa dinh dưỡng- tiết chế phục vụ suất ăn cho trên 70% đối tượng người bệnh. -Tiến hành khảo sát, đánh giá việc cung cấp chế độ ăn phù hợp với bệnh lý cho người bệnh.	Tổ dinh dưỡng	Quý II	X		-Tiến hành khảo sát, đánh giá việc cung cấp chế độ ăn bệnh lý -Có báo cáo đánh giá.
CHƯƠNG C8. CHẤT LƯỢNG XÉT NGHIỆM (2)										

C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm theo phân tuyến kỹ thuật	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Khoa xét nghiệm có trang thiết bị và thực hiện được đầy đủ các hoạt động xét nghiệm theo danh mục kỹ thuật.	Khoa XN	Quý II	X		
C8.2	Thực hiện quản lý chất lượng các xét nghiệm	3	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Đã thiết lập hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm -Có thực hiện hiệu chuẩn thiết bị xét nghiệm theo định kỳ và đột xuất. -Đã tham gia ngoại kiểm cho các loại xét nghiệm theo định kỳ, đầy đủ. -Có ít nhất một phòng hoặc đơn vị xét nghiệm trong các lĩnh vực hóa sinh, huyết học, vi sinh đạt từ mức 4 trở lên theo QĐ 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017. -Tiến hành đánh giá/ nghiên cứu chất lượng của bệnh viện ít nhất 1 lần trong năm.	Khoa XN	Quý II	X		
CHƯƠNG C9. QUẢN LÝ CUNG ỨNG VÀ SỬ DỤNG THUỐC (6)									
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có đầy đủ số lượng nhân lực cho các vị trí -Có cán bộ chuyên trách làm công tác dược lâm sàng và thông tin thuốc.	Khoa Dược	Quý II	X		
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất và các quy trình kỹ thuật cho hoạt động dược	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Hệ thống kho thuốc xây dựng theo nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc” -Kiểm soát được số lượng thuốc thông qua hệ thống phần mềm quản lý của bệnh viện. -Thực hiện đúng quy trình chuẩn cho các hoạt động chuyên môn dược.	Khoa Dược	Quý II	X		
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Bảo đảm cung cấp đầy đủ thuốc, VTYT tiêu hao trong và ngoài danh mục cho người bệnh nội trú. -Có quy trình và phương án tổ chức cung ứng các thuốc hiếm gặp theo yêu cầu điều trị và thuốc điều trị các bệnh hiếm gặp.	Khoa Dược	Quý II	X		

C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có hướng dẫn bằng hình ảnh danh mục LASA và phổ biến cho các NVYT, khoa khám bệnh và các khoa lâm sàng -Xây dựng quy trình hướng dẫn và giám sát sử dụng thuốc có nguy cơ cao xuất hiện ADR và các sự cố trong sử dụng thuốc. -Có tiến hành khảo sát, đánh giá và báo cáo việc sử dụng thuốc.	Khoa Dược	Quý II	X		
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi và báo cáo phản ứng có hại của thuốc kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Tỷ lệ các báo cáo ADR có đầy đủ các thông tin tối thiểu chiếm từ 80% trở lên. -Có hệ thống lưu trữ thông tin thuốc. -Tiến hành khảo sát, đánh giá về tình hình thực hiện thông tin thuốc, theo dõi và báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại bệnh viện.	Khoa Dược	Quý II	X		
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Hội đồng thuốc và điều trị xây dựng các văn bản quy định về quản lý và sử dụng thuốc trong bệnh viện. -Có tổ chức tập huấn, đào tạo về sử dụng thuốc cho nhân viên trong bệnh viện.	Khoa Dược	Quý II	X		
CHƯƠNG C10. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (2)									
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có tiến hành sinh hoạt khoa học định kỳ ít nhất 1 lần trong tháng.	KHTH	Quý II	X		
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào việc cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có triển khai áp dụng ít nhất 03 kết quả nghiên cứu vào thực tiễn để cải tiến chất lượng khám, chữa bệnh và nâng cao hoạt động bệnh viện.	KHTH	Quý II	X		
PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)									
CHƯƠNG D1. THIẾT LẬP HỆ THỐNG VÀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (3)									
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Hội đồng QLCL tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng kế hoạch. -Đã tuyển 80% nhân viên của tổ, 20% mạng lưới có chứng chỉ QLCL	Tổ QLCL	Quý II	X		

D1.2	Xây dựng, triển khai kế hoạch và đề án cải tiến chất lượng	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Đã xây dựng KHCTCL, xây dựng bảng kiểm hướng dẫn cụ thể việc thực hiện KHCTCLBV. -100% các khoa, phòng đã xây dựng KHCTCL	Tổ QLCL	Quý II	X		
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng bệnh viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có biểu trưng(logo) và khẩu hiệu(slogan) của bệnh viện. -Các khoa phòng xây dựng khẩu hiệu và mục tiêu chất lượng. -Có trang thông tin điện tử của bệnh viện; thông tin cập nhật thường xuyên ít nhất 1 tuần 1 lần.	Tổ QLCL; CNTT	Quý II	X		
CHƯƠNG D2. PHÒNG NGỪA CÁC SỰ CỐ VÀ KHẮC PHỤC (5)									
D2.1	Phòng ngừa các nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có giường chuyên dùng cho hồi sức cấp cứu. -Có hệ thống chuông hoặc đèn báo đầu giường	HCQT; khoa LS	Quý II	X		
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có hệ thống và quy định về quản lý sự cố y khoa. -Có phân tích định kỳ, tổng hợp và đánh giá.	KHTH; các khoa/ phòng	Quý II	X		
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có xây dựng bảng kiểm đánh giá an toàn phẫu thuật thủ thuật, tiến hành giám sát và có báo cáo đánh giá	KHTH; các khoa/ phòng	Quý II	X		
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Xây dựng các bảng kiểm để kiểm tra đối chiếu người bệnh và dịch vụ cung cấp. -Tất cả người bệnh được cung cấp mã số duy nhất trong quá trình khám và điều trị.	KTHT; ĐD	Quý II	X		
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	2	2	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 2 -Có tiến hành rà soát tổng thể 1 năm 1 lần các vị trí có nguy cơ trượt ngã. - Có cảnh báo nguy hiểm.	HCQT	Quý II	X		
CHƯƠNG D3. ĐÁNH GIÁ, ĐO LƯỜNG, HỢP TÁC VÀ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (3)									

D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có tổ chức đánh giá chất lượng bệnh viện 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm, hàng quý. -Có bảng thống kê các tiêu mục theo từng tiêu chí trong “ Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện) -Tự tiến hành đánh giá chất lượng bệnh viện và công bố công khai trên trang thông tin điện tử.	Tổ QLCL	Quý II	X			-Hàng quý tự đánh giá, hàng quý công khai kết quả đánh giá cải tiến chất lượng
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có xây dựng chỉ số chất lượng cụ thể chung của toàn bệnh viện.	Tổ QLCL	Quý II	X			
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Đáp ứng gửi các thông tin, đánh giá, báo cáo, góp ý, hình ảnh liên quan đến chất lượng theo đúng thời gian quy định. -Có nhân viên y tế tích cực tham gia vào tiêu chí cải tiến chất lượng bệnh viện.	Tổ QLCL	Quý II	X			
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA (4)										
CHƯƠNG E1. TIÊU CHÍ SẢN KHOA										
E1.1	Thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -triển khai thực hiện kỹ thuật mổ đẻ thường quy. -Có góc sơ sinh trong phòng đẻ.	Khoa Sản	Quý II	X			
E1.2	Hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có tài liệu và tổ chức các lớp học tiền sản và hậu sản, có tài liệu phát miễn phí truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.	Khoa Sản	Quý II	X			
E1.3	Thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ	4	4	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 4 -Có nhân viên chuyên trách về tư vấn và hỗ trợ NCBSM	Khoa Sản	Quý II	X			
CHƯƠNG E2. TIÊU CHÍ NHI KHOA										

	E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	3	3	-Hoàn tất hồ sơ đầy đủ ở mức 3 -Có đơn nguyên sơ sinh đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và năng lực chuyên môn.	Khoa Nhi	Quý II	X		
--	------	--	---	---	--	----------	--------	---	--	--

Ngày 03 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

(đã ký)

(đã ký)

Vũ Thị Huyền Trang

Lâm Thị Huyền